

Số: /QĐ-TCLN-PTR Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận giống cây trồng lâm nghiệp**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP**

*Căn cứ Quyết định số 28/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-TCLN-PTR ngày 24/3/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định công nhận giống cây trồng lâm nghiệp;*

*Xét Văn bản đề nghị số 450/KHLN-KH ngày 24/8/2022 của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam về việc công nhận giống cây trồng lâm nghiệp;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phát triển rừng và Chánh Văn phòng Tổng cục Lâm nghiệp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận giống cây trồng lâm nghiệp cho 03 dòng Keo lá tràm, gồm: AA56, AA92 và AA95, do Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ thuộc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu, khảo nghiệm mở rộng.

*(Chi tiết tại Danh mục kèm theo).*

**Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện sau công nhận giống:

1. Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ (Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam) chịu trách nhiệm lưu giữ mẫu giống gốc; phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật gây trồng đối với các giống được công nhận nêu trên.

2. Vụ Phát triển rừng công bố Quyết định công nhận giống; chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc sản xuất và cung ứng giống đã được công nhận.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Phát triển rừng - Tổng cục Lâm nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Thủ trưởng Nguyễn Quốc Trị (đề b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, PTR.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Trần Quang Bảo**

**DANH MỤC GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP ĐƯỢC CÔNG NHẬN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCLN-PTR ngày tháng năm 2022  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp)

**1. Keo lá tràm AA56.**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.LB.15.07**
- Vùng trồng đã được công nhận: Long Bình (Biên Hòa) – Đồng Nai (tại Quyết định số 3747/QĐ-BNN-TCLN ngày 15/9/2015).
- Vùng trồng công nhận bổ sung: Ba Tơ, Quảng Ngãi và những nơi có điều kiện lập địa tương tự.
- Năng suất, chất lượng: Đạt 31,5 m<sup>3</sup>/ha/năm, thân tròn đều, cành nhánh ít và nhỏ, chưa bị sâu bệnh.
- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Trần Hữu Biền, Nguyễn Trọng Tài, Trần Văn Sâm, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Minh, Nguyễn Kiên Cường, Đặng Thanh Quỳnh và tập thể cán bộ Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ.
- Những thông tin cơ bản của khảo nghiệm: Khảo nghiệm mở rộng các dòng Keo lá tràm trồng tháng 9 năm 2018 tại xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ, Quảng Ngãi; diện tích khảo nghiệm 2,0 ha; Mật độ trồng: 1.330 cây/ha, cự ly 3 x 2,5 m; 6 công thức thí nghiệm, 7 lần lặp, 15 cây/công thức/lặp.
- Điều kiện tự nhiên nơi khảo nghiệm:
  - + Độ cao so với mặt biển: 90 m.
  - + Độ dốc: 10<sup>0</sup> - 20<sup>0</sup>.
  - + Nhiệt độ trung bình hàng năm: 25<sup>0</sup>C.
  - + Lượng mưa trung bình hàng năm: 3.250 mm.
  - + Mùa mưa: tập trung từ tháng 9 đến tháng 3 năm sau.
  - + Loại đất: Đất đỏ vàng trên đá phiến sét và biến chất.
  - + Độ sâu tầng đất: >1m.
- Biện pháp kỹ thuật lâm sinh cơ bản áp dụng cho khảo nghiệm:
  - + Thực bì đất trồng khảo nghiệm là đất rừng sau khai thác Keo lai.

+ Kỹ thuật xử lý thực bì: Phát dọn cây tái sinh, bấm chặt cành nhánh Keo lai sau khai thác.

+ Cuộc hồ trồng rừng: Kích thước hồ 40 x 40 x 40 cm.

+ Bón lót: Phân lân 300 g/hồ + phân kali 300 g/hồ.

+ Bón thúc năm 1 phân NPK (16-16-8) 200g/cây sau khi trồng 3 tháng.

+ Bón thúc năm 2, 3 phân NPK (16-16-8) 300g/cây.

+ Kỹ thuật bón lót: Phân được bón xuống hố, đảo phân trộn đều với đất dưới đáy hồ và tiến hành lấp hố. Sau khi bón phân ít nhất 1 tuần tiến hành trồng cây khi có mưa, đất đủ ẩm.

+ Chăm sóc 2 lần/năm, xới cỏ, vun gốc đường kính 0,8-1m, phát dọn thực bì toàn diện.

## **2. Keo lá tràm AA92.**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.SM.16.09**

- Vùng trồng đã được công nhận: Song Mã – Đồng Nai (tại Quyết định số 3893/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/9/2016).

- Vùng trồng công nhận bổ sung: Ba Tơ, Quảng Ngãi và những nơi có điều kiện lập địa tương tự.

- Năng suất, chất lượng: đạt 20,9 m<sup>3</sup>/ha/năm, thân tròn đều, cành nhánh ít và nhỏ, chưa bị sâu bệnh.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Trần Hữu Biền, Nguyễn Trọng Tài, Trần Văn Sâm, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Minh, Nguyễn Kiên Cường, Đặng Thanh Quỳnh và tập thể cán bộ Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ.

- Những thông tin cơ bản của khảo nghiệm: Khảo nghiệm mở rộng các dòng Keo lá tràm trồng tháng 9 năm 2018 tại xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ, Quảng Ngãi; diện tích khảo nghiệm 2,0 ha; Mật độ trồng: 1.330 cây/ha, cự ly 3 x 2,5 m; 6 công thức thí nghiệm, 7 lần lặp, 15 cây/công thức/lặp.

- Điều kiện tự nhiên nơi khảo nghiệm:

+ Độ cao so với mặt biển: 90 m.

+ Độ dốc: 10<sup>0</sup> - 20<sup>0</sup>.

+ Nhiệt độ trung bình hàng năm: 25<sup>0</sup>C.

+ Lượng mưa trung bình hàng năm: 3.250 mm.

+ Mùa mưa: tập trung từ tháng 9 đến tháng 3 năm sau.

+ Loại đất: Đất đỏ vàng trên đá phiến sét và biến chất.

+ Độ sâu tầng đất: >1m.

- Biện pháp kỹ thuật lâm sinh cơ bản áp dụng cho khảo nghiệm:
  - + Thực bì đất trồng khảo nghiệm là đất rừng sau khai thác Keo lai.
  - + Kỹ thuật xử lý thực bì: Phát dọn cây tái sinh, băm chặt cành nhánh Keo lai sau khai thác.
  - + Cuốc hố trồng rừng: Kích thước hố 40 x 40 x 40 cm.
  - + Bón lót: Phân lân 300 g/hố + phân kali 300 g/hố.
  - + Bón thúc năm 1 phân NPK (16-16-8) 200g/cây sau khi trồng 3 tháng.
  - + Bón thúc năm 2, 3 phân NPK (16-16-8) 300g/cây.
  - + Kỹ thuật bón lót: Phân được bón xuống hố, đảo phân trộn đều với đất dưới đáy hố và tiến hành lấp hố. Sau khi bón phân ít nhất 1 tuần tiến hành trồng cây khi có mưa, đất đủ ẩm.
  - + Chăm sóc 2 lần/năm, xới cỏ, vun gốc đường kính 0,8-1m, phát dọn thực bì toàn diện.

### 3. Keo lá tràm AA95.

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.SM.16.10**
- Vùng trồng đã được công nhận: Song Mỹ – Đồng Nai (tại Quyết định số 3893/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/9/2016).
- Vùng trồng công nhận bổ sung: Ba Tơ, Quảng Ngãi và những nơi có điều kiện lập địa tương tự.
- Năng suất, chất lượng: đạt 22,8 m<sup>3</sup>/ha/năm, thân tròn đều, cành nhánh ít và nhỏ, chưa bị sâu bệnh.
- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Trần Hữu Biền, Nguyễn Trọng Tài, Trần Văn Sâm, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Minh, Nguyễn Kiên Cường, Đặng Thanh Quỳnh và tập thể cán bộ Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ.
- Những thông tin cơ bản của khảo nghiệm: Khảo nghiệm mở rộng các dòng Keo lá tràm trồng tháng 9 năm 2018 tại xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ, Quảng Ngãi; diện tích khảo nghiệm 2,0 ha; Mật độ trồng: 1.330 cây/ha, cự ly 3 x 2,5 m; 6 công thức thí nghiệm, 7 lần lặp, 15 cây/công thức/lặp.
  - Điều kiện tự nhiên nơi khảo nghiệm:
    - + Độ cao so với mặt biển: 90 m.
    - + Độ dốc: 10<sup>0</sup> - 20<sup>0</sup>.
    - + Nhiệt độ trung bình hàng năm: 25<sup>0</sup>C.
    - + Lượng mưa trung bình hàng năm: 3.250 mm.
    - + Mùa mưa: tập trung từ tháng 9 đến tháng 3 năm sau.

- + Loại đất: Đất đỏ vàng trên đá phiến sét và biến chất.
- + Độ sâu tầng đất: >1m.
- Biện pháp kỹ thuật lâm sinh cơ bản áp dụng cho khảo nghiệm:
  - + Thực bì đất trồng khảo nghiệm là đất rừng sau khai thác Keo lai.
  - + Kỹ thuật xử lý thực bì: Phát dọn cây tái sinh, băm chặt cành nhánh Keo lai sau khai thác.
  - + Cuốc hố trồng rừng: Kích thước hố 40 x 40 x 40 cm.
  - + Bón lót: Phân lân 300 g/hố + phân kali 300 g/hố.
  - + Bón thúc năm 1 phân NPK (16-16-8) 200g/cây sau khi trồng 3 tháng.
  - + Bón thúc năm 2, 3 phân NPK (16-16-8) 300g/cây.
  - + Kỹ thuật bón lót: Phân được bón xuống hố, đảo phân trộn đều với đất dưới đáy hố và tiến hành lấp hố. Sau khi bón phân ít nhất 1 tuần tiến hành trồng cây khi có mưa, đất đủ ẩm.
  - + Chăm sóc 2 lần/năm, xới cỏ, vun gốc đường kính 0,8-1m, phát dọn thực bì toàn diện./.